TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HS-ST
Ngày 23 – 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ LƯƠNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Hồng Nam;**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Nguyễn Tuấn Trung;
2. Bà: Nguyễn Thị Chuyên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Miền – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường UBND xã H, huyện Phú Lương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2021/TLST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST – HS ngày 09 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Văn T**; Tên gọi khác: Không;

Giới tính: Nam; Sinh ngày 24/4/1987;

Nơi cư trú: tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao lan; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 03/12;

Họ tên bố: Dương Thành C (đã chết).

Họ tên mẹ: Hoàng Thị T, SN 1955

Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; Vợ: Trần Thị T, sinh năm 1990; Con có 02 con: lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: Là người nghiện ma túy

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Tô Văn K, sinh năm 1970, địa chỉ: Xóm T, xã T, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ ngày 22/12/2020 tổ công tác Công an xã T làm nhiệm vụ tại khu vực xóm T, xã T, huyện Phú Lương, Thái Nguyên phát hiện Dương Văn T có biểu hiện liên quan đến ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Tại đây, T đã tự giao nộp cho tổ công tác 01 gói chất bột màu trắng, T khai là ma túy, loại heroine, T vừa mua để sử dụng; 01 xilanh nhựa loại 03ml/cc chưa sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dương Văn T, số chất bột nghi là ma túy được thu giữ niêm phong theo quy định của pháp luật, ký hiệu bì niêm phong H1,H2.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy gửi mẫu giám định đối với gói chất bột màu trắng thu giữ của Dương Văn T trong bì ký hiệu H1 có tổng khối lượng là 0,213gam, lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định, ký hiệu bì A1.

Tại bản kết luận giám định chất ma túy số: 94/KL-KTHS ngày 30/12/2020 của Phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng: 0,213 gam.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi của bị cáo như sau: Bản thân Dương Văn T là người nghiện ma túy từ tháng 9/2019, khoảng 12 giờ 45 phút ngày 22/12/2020, Dương Văn T một mình từ nhà ở tổ dân phố D, thị trấn Đ, huyện Phú Lương, Thái Nguyên đi nhờ xe người đi đường đến khu vực xóm T, xã T mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây T đã gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói heroine với giá 500.000 đồng. Mua xong, T cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái tìm nơi kín đáo để sử dụng thì bị công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,213 gam heroine T chưa kịp sử dụng.

Tại Cơ quan CSĐT Dương Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của

mình như nêu trên. Lời nhận tội của bị can là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người chứng kiến. Về nguồn gốc số tiền để mua ma túy T khai do lao động mà có.

Vật chứng vụ án gồm: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,197 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu H1 và vỏ giấy gói; 01 bì niêm phong ký hiệu H2, bên trong có 01 xilanh nhựa loại 03ml/cc chưa qua sử dụng. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng chi cục THADS huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên.

Tại bản cáo trạng số 17/CT- VKSPL ngày 16/3/2021, Viện Kiểm sát nhân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Dương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương trình bày lời luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn T phạm tội:

" Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Dương Văn T từ 24 đến 30 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số vật chứng đã thu giữ.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phần tranh tụng: Bị cáo không có tranh tụng gì.

Bị cáo nói lời sau cùng xin HĐXX giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cở sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người tham gia tố tụng khác.Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, do vậy có đủ căn cứ để xác định: Hồi 13 giờ ngày 22/12/2020, tại xóm T, xã T, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên, Dương Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,213 gam là Heroine mục đích để sử dụng, bị công an xã T, huyện Phú Lương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Do đó, bản Cáo trạng số 17/CT- VKSPL ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Lương truy tố bị cáo Dương Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm".

a)……

c)Heroine, ….có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam".

[3] Xét tính chất của vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ về điều đó nhưng vì nghiện ma túy nên đã tàng trữ để sử dụng. Việc truy tố và xét xử bị cáo là cần thiết để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự tuy nhiên bị cáo là người nghiện ma túy.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS là người phạm tội thành khẩn khai báo. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự Hội đồng xét xử thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, phạm tội với lỗi cố ý nên cần phải xử bị cáo mức án tù cách ly xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung, xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy hiện đang bị tạm giam, không có tài sản thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Vật chứng vụ án: Số vật chứng là ma túy cần tịch thu và tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp cần chấp nhận.

[9] Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán cho T 500.000 đồng ma túy loại heroine ở khu vực xóm T, xã T ngày 22/12/2020. Do T không biết rõ họ, tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106; 135 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Văn T** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

1. Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù . Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1 bên trong có 0,197 gam Heroine còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1;

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A2 bên trong có 01 (một) vỏ bì niêm phong ký hiệu H1 và giấy gói;

- 01 bì niêm phong ký hiệu H2, bên trong có 01 xilanh nhựa loại 03ml/cc chưa qua sử dụng. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận số 39/2021 ngày 22/3/2021 giữa Công an huyện Phú Lương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương).

3. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND Phú Lương;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS Phú Lương;
- Công an Phú Lương;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- THAHS- Công an tỉnh TN;
- UBND TT Đ;
- Bị cáo;
- Lưu Hs, VP.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Ngô Hồng Nam